

Số: 1678/KH-TTYT

Nha Trang, ngày 21 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người nhiễm COVID-19 (F0) trên địa bàn thành phố Nha Trang

Căn cứ Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời mô hình trạm y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động;

Căn cứ Hướng dẫn 11622/HD-BCĐ ngày 16/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 về việc Hướng dẫn tạm thời chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0;

Căn cứ Công văn 5673/SYT-NVYD ngày 16/11/2021 của Sở Y tế Khánh Hòa về việc Hướng dẫn chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0;

Căn cứ Công văn số 8503/UBND-YT ngày 17/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc triển khai thực hiện Hướng dẫn số 11622/HD-BCĐ ngày 16/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Khánh Hòa về Hướng dẫn tạm thời chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0;

Căn cứ Quyết định 1722/QĐ-SYT ngày 18/11/2021 của Sở Y tế Khánh Hòa về việc Thành lập 136 Trạm Y tế lưu động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Trung tâm Y tế Nha Trang, xây dựng kế hoạch triển khai chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Đối tượng: Người nhiễm Covid-19 (F0) là người có kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 21/11/2021.

II. TIÊU CHÍ, YÊU CẦU CHĂM SÓC NGƯỜI F0 TẠI NHÀ

1. Điều kiện đối với người F0:

a) Người F0 có đủ 2 tiêu chí sau:

(1) Không triệu chứng hoặc triệu chứng mức độ nhẹ (không có suy hô hấp: $SpO_2 \geq 96\%$ khi thở khí trời, nhịp thở ≤ 20 lần/phút).

(2) Độ tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi, người lớn < 60 tuổi; không có bệnh nền (Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục 01), không đang mang thai HOẶC đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày.

b) Người F0 có khả năng tự chăm sóc:

Có thể tự chăm sóc bản thân (như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...); có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu. Trường hợp F0 là trẻ em hoặc người không tự chăm sóc cá nhân được thì cần phải có người hỗ trợ chăm sóc.

c) Phải có đơn đề nghị được chăm sóc sức khỏe tại nhà; người đề nghị chăm sóc sức khỏe tại nhà và người ở lại nhà cam kết chấp hành nghiêm các quy định về chăm sóc sức khỏe tại nhà.

- Người ở cùng nhà với F0 không đi ra ngoài suốt thời gian chăm sóc sức khỏe; vận động người cùng nhà F0 chuyển sang nơi khác. Trong trường hợp cần thiết thì ở lại với số lượng người tối thiểu.

- Chấp hành nghiêm các quy định về chăm sóc sức khỏe tại nhà; có Bản cam kết chăm sóc sức khỏe tại nhà với chính quyền địa phương (kèm theo phụ lục I).

2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Là nhà ở riêng lẻ; căn hộ trong khu tập thể, khu chung cư; dãy phòng trọ riêng biệt.

- Đảm bảo thông thoáng khí, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn; có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng.

- Có treo bảng thông báo đang thực hiện chăm sóc F0 tại nhà, có thùng đựng chất thải y tế, sinh hoạt theo quy định.

- Khu vực chăm sóc sức khỏe người F0 phải được vệ sinh khử khuẩn bề mặt hằng ngày.

- Có đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm để người nhà sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người F0.

- Bố trí bàn trước cửa phòng người F0 để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người F0; không được mang đồ dùng, vật dụng của người F0 ra khỏi nhà.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TRẠM Y TẾ LƯU ĐỘNG HOẶC TỔ CHĂM SÓC NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI CỘNG ĐỒNG TRONG CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO NGƯỜI F0 CÁCH LY TẠI NHÀ

Hoạt động 1: Xác định và lập danh sách người F0 cách ly tại nhà trên địa bàn.

Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng thực hiện đánh giá người nhiễm theo các tiêu chí quy định tại mục II của kế hoạch này.

Lập danh sách quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà (mẫu danh sách tại kèm theo Phụ lục X).

Hoạt động 2: Hướng dẫn người F0 tự chăm sóc sức khỏe tại nhà.

- Mang khẩu trang thường xuyên, trừ khi ăn uống, vệ sinh cá nhân. Thay khẩu trang hai lần một ngày hoặc khi cần, sát khuẩn tay bằng cồn trước khi loại bỏ khẩu trang.

- Thường xuyên sát khuẩn tay; khử khuẩn các vật dụng và bề mặt tiếp xúc như mặt bàn, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo...

- Thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (*kèm theo mẫu tại Phụ lục XI*), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị

- Đo thân nhiệt, SpO₂ tối thiểu hai lần mỗi ngày và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (*kèm theo mẫu tại Phụ lục XI*), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị. Khai báo y tế mỗi ngày ít nhất 01 lần hoặc khi có triệu chứng bất thường qua ứng dụng “Khai báo y tế điện tử” hoặc qua phiếu tự theo dõi sức khỏe hoặc gọi điện thoại báo cáo.

- Nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; không bỏ bữa; tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

- Có số điện thoại của nhân viên y tế để liên hệ khi cần tư vấn, hỗ trợ, số điện thoại của Trạm Y tế, Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng.

- Tất cả thành viên ở cùng nhà với người F0 phải khai báo y tế mỗi ngày ít nhất 01 lần hoặc khi có triệu chứng bất thường qua ứng dụng “Khai báo y tế điện tử” hoặc qua phiếu tự theo dõi sức khỏe hoặc gọi điện thoại báo cáo.

Hoạt động 3: Khám bệnh và theo dõi sức khỏe.

- Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng quản lý danh sách các trường hợp F0 đang cách ly tại nhà trên địa bàn được phân công phụ trách (Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào số trường hợp F0 mới phát hiện phân công cho các Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng trên địa bàn phường, xã, thị trấn).

- Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng tổ chức thăm khám, **phát ngay gói thuốc điều trị COVID-19 tại nhà** cho người F0 và theo dõi sức khỏe tại nhà, kịp thời phát hiện các trường hợp F0 có triệu chứng chuyển nặng (*kèm theo phụ lục VI Các triệu chứng chuyển nặng*), các trường hợp F0 thuộc nhóm nguy cơ cao trên địa bàn (người già neo đơn, người có bệnh lý tâm thần,...) để kịp thời đưa đến các cơ sở điều trị.

- Hướng dẫn người F0 khai báo tình hình sức khỏe vào phiếu theo dõi sức khỏe (*kèm theo mẫu tại Phụ lục XI*), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều để kịp thời phát hiện các trường hợp có triệu chứng nặng (*kèm theo phụ lục*

VI) để phối hợp với Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng vận chuyển người bệnh tới các bệnh viện để điều trị.

- Hướng dẫn người F0 gọi điện thoại cho nhân viên y tế, Trạm Y tế lưu động để được tư vấn và hướng dẫn tự chăm sóc sức khỏe tại nhà (khi cần).

- Cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người F0 hàng ngày vào phiếu theo dõi sức khỏe (*kèm theo mẫu tại Phụ lục XI*) hoặc phần mềm “Hệ thống quản lý người cách ly và người bệnh COVID-19”.

Hoạt động 4: Hướng dẫn sử dụng gói thuốc điều trị COVID-19 tại nhà (*kèm theo mẫu tại Phụ lục VII*)

- Các thuốc điều trị tại nhà bao gồm: thuốc hạ sốt, thuốc nâng cao thể trạng (vitamin, chất dinh dưỡng vi lượng, các thuốc y học cổ truyền), thuốc kháng vi rút, thuốc kháng viêm corticoid và chống đông dạng uống trong một số tình huống có chỉ định.

- Thuốc kháng vi rút dạng uống (Molnupiravir) được chỉ định đối với trường hợp F0 có triệu chứng nhẹ, thuốc này được Bộ Y tế cung cấp trong Chương trình can thiệp cộng đồng có kiểm soát.

- Thuốc kháng viêm corticoid và chống đông dạng uống được chỉ định khi người bệnh có triệu chứng sớm của suy hô hấp (cảm thấy khó thở, nhịp thở > 20 lần/phút, $SpO_2 < 95\%$) nhưng chưa liên hệ được nhân viên y tế để được hướng dẫn, hỗ trợ. Thời gian người F0 tự uống không quá 01 ngày, trong thời gian này người bệnh cần phải tiếp tục liên hệ bác sĩ để được hỗ trợ, tùy tình trạng sức khỏe của người bệnh, bác sĩ sẽ quyết định cho người bệnh dùng tiếp thuốc này cho đủ 07 ngày.

Hoạt động 5: Xét nghiệm cho người F0 cách ly tại nhà

- Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (RT-PCR) cho người F0 vào ngày thứ 9 hoặc ngày thứ 13. Đối với những bệnh nhân tham gia chương trình điều trị bằng Molnupiravir thì xét nghiệm vào ngày thứ 6, ngày thứ 9 hoặc ngày thứ 13 theo đúng quy định.

- Lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người F0 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 6 và ngày thứ 13 kể từ khi bắt đầu chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0.

Hoạt động 6: Cấp cứu cho người F0 cách ly tại nhà

- Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng khẩn trương liên hệ với Trung tâm Y tế hoặc Trung tâm cấp cứu 115 để chuyển viện cho bệnh nhân khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu

- Hướng dẫn người nhiễm khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay tới Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng hoặc Trung tâm cấp cứu 115 để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện.

- Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến, Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng hướng dẫn và kịp thời xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

Hoạt động 7: Cấp giấy hoàn thành điều trị F0 tại nhà và theo dõi sau hoàn thành điều trị:

a) Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố cấp giấy hoàn thành điều trị COVID-19 cho những trường hợp sau:

- Đối với các trường hợp không có triệu chứng lâm sàng trong suốt thời gian điều trị được hoàn thành điều trị khi:

Đã được cách ly điều trị tại nhà tối thiểu 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp ($Ct \geq 30$) vào ngày thứ 9.

- Đối với các trường hợp có triệu chứng lâm sàng nhẹ được hoàn thành điều trị khi đủ các điều kiện sau:

+ Được cách ly điều trị COVID-19 tại nhà tối thiểu 14 ngày;

+ Các triệu chứng lâm sàng nhẹ hết trước ngày hoàn thành điều trị từ 3 ngày trở lên;

+ Có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp ($Ct \geq 30$) vào trước ngày hoàn thành chăm sóc.

- Đối với các trường hợp cách ly điều trị tại nhà trên 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR nhiều lần có nồng độ vi rút $Ct < 30$ được ra viện đủ các điều kiện sau:

+ Đã được cách ly điều trị COVID-19 tại nhà đủ 21 ngày tính từ ngày có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2;

+ Các triệu chứng lâm sàng hết trước ngày hoàn thành từ 3 ngày trở lên.

b) Theo dõi sau hoàn thành điều trị

- Người bệnh sau khi hoàn thành điều trị cần ở tại nhà và tự theo dõi trong 7 ngày. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn 38°C ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng để thăm khám và xử trí kịp thời.

- Tuân thủ thông điệp 5K

- Đối với người bệnh hoàn thành điều trị thuộc trường hợp cách ly điều trị tại nhà trên 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR nhiều lần có nồng độ vi rút $Ct < 30$

+ Sau khi hoàn thành điều trị yêu cầu người bệnh thực hiện cách ly y tế tại nhà trong 7 ngày. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày.

+ Nếu thân nhiệt cao hơn 38°C ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ

Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng để thăm khám và xử trí kịp thời.

Hoạt động số 8: Thu gom và xử lý rác thải y tế

Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng phối hợp Ủy ban nhân dân xã, phường và Phòng tài nguyên môi trường tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải y tế của người F0 điều trị tại nhà xử lý theo quy định.

Hoạt động số 9: Hướng dẫn thực hiện cách ly y tế tại nhà

Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng hướng dẫn người ở cùng nhà với người nhiễm COVID-19 thực hiện cách ly y tế tại nhà theo quy định tại hướng dẫn số 7586/HD-BCĐ ngày 9/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Khánh Hòa về việc cách ly tại nhà đối với người tiếp xúc gần với người mắc COVID-19 (F1) để phòng, chống dịch COVID-19. Tuyệt đối không đi ra khỏi nhà trong suốt thời gian cách ly y tế tại nhà.

Hoạt động số 10: Báo cáo thông kê

Trạm Y tế lưu động hoặc Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng báo cáo danh sách người nhiễm COVID-19 tại nhà (*Kèm theo mẫu danh sách tại Phụ lục X*) về Trung tâm Y tế để tổng hợp báo cáo ca nhiễm theo quy định hiện hành.

IV. TRẠM Y TẾ LƯU ĐỘNG

- Trạm Y tế lưu động sử dụng con dấu của Trạm Y tế cùng xã, phường, thị trấn nơi bố trí Trạm Y tế lưu động.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn của Trạm Y tế lưu động là cách ly, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân COVID-19 theo Hướng dẫn số 11622/HĐ-BCĐ ngày 16/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Khánh Hòa về việc hướng dẫn tạm thời chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0.

- Cơ cấu tổ chức, hoạt động của các Trạm Y tế lưu động thực hiện theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời mô hình trạm y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19.

- Nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động thực hiện theo Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động.

- Giám đốc Trung tâm Y tế trung tập toàn bộ viên chức, người lao động của Trung tâm và các nhân viên khác do UBND xã nơi đặt Trạm Y tế lưu động hoặc do Sở Y tế điều động tham gia thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, cung cấp đầy đủ thuốc, các dụng cụ, thiết bị y tế để đảm bảo việc hoạt động của Trạm Y tế lưu động.

- Kinh phí: Sử dụng kinh phí từ ngân sách đã cấp và kinh phí phòng chống dịch do tỉnh cấp.

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SpO2

1. Bật máy và kẹp vào ngón tay, máy sẽ tự động chạy, hiển thị chỉ số SpO2;
2. Để dụng cụ đo thấp hơn tim;
3. Không rung lắc khi đo;
4. Khi phát hiện bất thường, đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu phải giữ yên vị trí khi đo. Tẩy sơn móng tay (nếu có) trước khi đo.
5. Lưu ý khi sử dụng thiết bị đo SpO2:
 - Sạc pin hoặc thay pin khi máy báo tín hiệu pin yếu;
 - Lau chùi bề mặt cảm biến trước khi sử dụng;
 - Tháo pin ra khỏi máy nếu không sử dụng trong thời gian dài;
 - Bảo quản và sử dụng nơi khô ráo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ:

- Hướng dẫn chuyên môn theo quy định trong quá trình triển khai khám, phân loại, điều trị, xử lý cấp cứu cho người F0 tại nhà/nơi lưu trú.
- Thường xuyên cập nhật, triển khai các hướng dẫn của cấp trên.
- Hướng dẫn nhập thông tin F0 vào ứng dụng “Hệ thống Quản lý người cách ly và người bệnh COVID-19”.

2. Phòng Tổ chức Hành chính:

- Tham mưu ban hành Quyết định nhân sự Trạm Y tế lưu động, trong đó phân công cụ thể trưởng Trạm Y tế lưu động và người phụ trách chuyên môn của Trạm Y tế lưu động.
- Hướng dẫn chế độ của Trạm Y tế lưu động, quy định chấm công.
- Mua sắm văn phòng phẩm, in ấn các hướng dẫn, biểu mẫu... phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0 theo số lượng dự trù của Trạm Y tế lưu động.
- Phụ trách công tác hậu cần, mua sắm bàn ghế, trang bị điện nước, văn phòng phẩm cho các Trạm y tế, Trạm y tế lưu động khi có đề xuất.
- Tham mưu Quyết định về việc điều trị tại nhà cho người nhiễm COVID-19 (*Kèm theo phụ lục III*) và Giấy xác nhận hoàn thành điều trị người nhiễm covid tại nhà/nơi lưu trú

3. Phòng Tài chính Kế toán:

Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn quy trình và thủ tục thanh toán cụ thể cho các hoạt động của Trạm Y tế lưu động. Phối hợp các khoa, phòng trong công tác mua sắm, thanh toán thuốc, vật tư, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Trạm Y tế lưu động triển khai quản lý F0 tại nhà.

4. Phòng Điều dưỡng:

Hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc người F0 (xịt mũi, xúc họng), các bài tập hít thở, vận động, nâng cao sức khỏe, hướng dẫn các điều cần biết khi cách ly tại nhà cho người F0.

5. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS:

Cập nhật các Tài liệu truyền thông về COVID-19 và các tài liệu hướng dẫn chuyên môn phù hợp cung cấp cho người F0 điều trị tại nhà.

6. Khoa dược:

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán dự trù cơ sở thuốc, vật tư, trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0.

- Cung cấp thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị cần thiết, phương tiện phòng chống dịch cho Trạm y tế, Trạm y tế lưu động hoạt động.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo cung ứng đầy đủ Oxy y tế cho các Trạm y tế, Trạm y tế lưu động.

- Cung ứng các gói thuốc A, B, C cho các Trạm y tế, Trạm Y tế lưu động phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0

7. Khoa Y tế Công cộng và Dinh dưỡng:

- Quản lý mẫu xét nghiệm RT-PCR của người F0 điều trị tại nhà: Tiếp nhận mẫu từ Trạm Y tế lưu động, gửi mẫu về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, tiếp nhận và gửi kết quả về cho Trạm Y tế lưu động.

- Hướng dẫn về chế độ dinh dưỡng đối với người F0 trong quá trình chăm sóc sức khỏe tại nhà.

8. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn:

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường tham mưu xây dựng quy trình xử lý rác thải trình Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang phê duyệt.

- Hướng dẫn cách ly và dự phòng lây nhiễm COVID-19 tại gia đình.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng lây nhiễm Covid-19 cho nhân viên y tế.

- Cung ứng đầy đủ các cơ sở phòng chống dịch cho Trạm Y tế lưu động.

- Hướng dẫn quy trình xử lý, thu gom rác thải của người nhiễm Covid, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Trạm Y tế lưu động, Tổ Chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng.

9. Trạm Y tế lưu động:

- Hỗ trợ công tác chuyên môn cho các Trạm y tế cố định và thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo điều động, phân công.

- Thực hiện các hoạt động của Trạm Y tế lưu động hoặc tổ chăm sóc người nhiễm covid-19 tại cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe cho người F0 cách ly tại nhà (*Mục III*).

- Tham mưu cho chính quyền địa phương quy trình tiếp nhận quản lý F0 điều trị tại nhà như sau: Người F0 (hoặc người giám hộ) làm đơn xin điều trị tại nhà; Ký Bản cam kết “Thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0” (kèm theo Phụ lục I); Triển khai đánh giá đủ điều kiện cách ly F0 tại nhà và lập biên bản theo mẫu (Kèm theo Phụ lục II); Gửi văn bản đề nghị Trung tâm Y tế Nha Trang ra Quyết định điều trị tại nhà cho người nhiễm COVID-19 (Kèm theo phụ lục III) và Giấy xác nhận hoàn thành điều trị người nhiễm covid tại nhà/nơi lưu trú (Kèm theo phụ lục IV) theo quy định.

- Tập huấn cho Tổ chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0: Hướng dẫn F0 hoặc thành viên gia đình chuẩn bị để cách ly F0 tại nhà; Hướng dẫn F0 tự theo dõi sức khỏe tại nhà; Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt cho người nhiễm COVID-19; Hướng dẫn cách sử dụng nhiệt kế, máy đo SpO2; Treo biển thông báo “thông báo đang thực hiện chăm sóc F0 tại nhà”; Cung cấp danh sách, số điện thoại Đường dây nóng, Trạm Y tế lưu động, Tổ chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng cho người F0.

VII. THỐNG KÊ, BÁO CÁO

Các Trạm Y tế lưu động báo cáo hàng ngày về phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ gồm các nội dung sau:

- Tình hình quản lý bệnh nhân F0 tại nhà (Kèm theo phụ lục VIII).
- Danh sách quản lý người nhiễm covid-19 tại nhà (Kèm theo phụ lục X).

VIII. KINH PHÍ

Sử dụng kinh phí từ ngân sách đã cấp và kinh phí phòng chống dịch do tỉnh cấp và các nguồn xã hội hóa khác.

Trung tâm Y tế Nha Trang đề nghị 27 Trạm Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa;
- TT Kiểm soát bệnh tật tỉnh KH;
- UBND TP Nha Trang;
- Phòng Y tế TP Nha Trang;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- 27 UBND xã, phường;
- Các đơn vị, khoa, phòng trực thuộc;
- Lưu: VT, KHN.

GIÁM ĐỐC

Lê Phán

Phụ lục I
BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP CHĂM SÓC
SỨC KHỎE TẠI NHÀ CHO F0
(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe tại nhà cho F0

Họ và tên người cách ly:.....
Số CMT/CCCD:..... Điện thoại:
Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:.....
Số CMT/CCCD..... Điện thoại:
Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):
.....

I. NGƯỜI CÁCH LY

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc sức khỏe tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về chăm sóc sức khỏe tại nhà. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc chăm sóc sức khỏe theo quy định.
2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian chăm sóc sức khỏe.
3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở...
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về chăm sóc sức khỏe tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe tại nhà đối với người F0. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.

2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người F0 thực hiện đúng các yêu cầu về chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.

3. Không tiếp xúc gần với người F0;

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện chăm sóc sức khỏe (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người F0 tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.

6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.

8. Người ở cùng nhà hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, hạn chế ra khỏi nhà khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người F0 tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày..... tháng năm

Người F0

**Chủ hộ/Đại diện người
ở cùng nhà**

**Tổ dân phố/thôn UBND
cấp xã**

Phụ lục II
BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÁCH LY F0 TẠI NHÀ
(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÁCH LY F0 TẠI NHÀ

Địa điểm:.....Ngày.../.../.....;giờ....phút

Tổ quản lý F0 tại nhà (Nhân viên Trạm Y tế, Tổ trưởng Tổ dân phố/Tổ COVID cộng đồng).....

I. Thông tin giám sát F0 cách ly tại nhà:

- Họ và tên:.....Ngày sinh:...../...../.....
- BMI (Chiều cao / Cân nặng):.....Số điện thoại:.....
- Địa chỉ cách ly:.....
- Thôn/tổ.....Xã/Phường..... Thành phố Nha Trang.
- Ngày Test nhanh:...../...../..... Kết quả.....
- Ngày Xn PCR:...../...../..... Kết quả.....Chỉ số CT:.....
- Đã tiêm Vắc xin Covid-19, Mũi 1 ngày...../...../.....Mũi 2 ngày...../...../.....

II. Đánh giá điều kiện cách ly, về hỗ trợ cách ly tại nhà: (đánh dấu chọn ô phù hợp).

STT	Điều kiện	Đạt	Không đạt
1	Đơn đề nghị được chăm sóc sức khỏe tại nhà		
2	Bản cam kết chăm sóc sức khỏe tại nhà		
3	Người F0 không triệu chứng hoặc triệu chứng mức độ nhẹ (không có suy hô hấp: SpO ₂ >96%, nhịp thở < 20 lần/phút)		
4	Độ tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi, người lớn < 60 tuổi; không có bệnh nền, không đang mang thai HOẶC đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày.		
5	Người F0 có khả năng tự chăm sóc: Có thể tự chăm sóc bản thân (như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...); có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu. Trường hợp F0 là trẻ em hoặc		

	người không tự chăm sóc cá nhân được thì cần phải có người hỗ trợ chăm sóc.		
6	Có phòng riêng dành cho người F0, có cửa sổ thông thoáng, có nhà vệ sinh riêng, có bàn hoặc ghế cá nhân đặt trước cửa phòng cách ly để nhận thức ăn và các vật dụng cá nhân cần thiết; có thùng rác cá nhân có nắp và túi rác đi kèm;		
7	Có treo bảng thông báo đang thực hiện chăm sóc F0 tại nhà, có thùng đựng chất thải y tế, sinh hoạt theo quy định.		
8	Có số điện thoại riêng, có sẵn số điện thoại của cơ sở y tế, số điện thoại của Tổ phản ứng nhanh Xã/Phường/Thành phố để liên hệ khi cần thiết.		
9	Có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn; có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng, nước súc họng hoặc nước muối sinh lý (0.9%), khẩu trang y tế, nhiệt kế.		

III. Kết luận:

1.Đủ điều kiện cách ly tại nhà (ĐẠT: khi các mục 1,2,3,4,5 đều đạt)

Địa chỉ:.....

Kể từ ngày.....đến ngày.....

Họ và tên nhân viên phụ trách:.....

2. Không đủ điều kiện cách ly tại nhà và hướng xử lý:

.....

Biên bản làm việc kết thúc lúc.....giờ.....phút, ngày...../...../.....

Ủy ban nhân dân
Xã/ phường.....

Đại diện Tổ dân phố

Trạm Y tế

Phụ lục III
QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC ĐIỀU TRỊ TẠI NHÀ
CHO NGƯỜI NHIỄM COVID-19

(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM Y TẾ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-TTYT

Nha Trang, ngày tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều trị tại nhà cho người nhiễm COVID-19

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định 2195/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế thành phố Nha Trang trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thành phố Nha Trang vào Trung tâm Y tế thành phố Nha Trang;

Căn cứ Hướng dẫn số 11622/QĐ-BYT ngày 16/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Khánh Hòa về việc tạm thời chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0;

Căn cứ Công văn 5673/SYT-NVYD ngày 16/11/2021 của Sở Y tế Khánh Hòa về việc Hướng dẫn chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0;

Căn cứ Quyết định 1722/QĐ-SYT ngày 18/11/2021 của Sở Y tế Khánh Hòa về việc Thành lập 136 Trạm Y tế lưu động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 8503/UBND-YT ngày 17/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc triển khai thực hiện Hướng dẫn số 11622/HD-BCĐ ngày 16/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Khánh Hòa về Hướng dẫn tạm thời chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã/phường.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện áp dụng điều trị tại nhà cho người nhiễm COVID-19 (F0) như sau:

Họ và tên:, Giới tính:

Năm sinh:, Số điện thoại:

Số CMND/CCCD/Giấy khai sinh (nếu trẻ em):.....

Ngày có kết quả Xét nghiệm RT-PCR lần 1: (CT:.....)

Bắt đầu điều trị tại nhà từ ngày:

Địa chỉ điều trị tại nhà:

Ngày kết thúc chăm sóc, điều trị tại nhà: Tùy thuộc vào diễn biến bệnh, Trung tâm Y tế Nha Trang sẽ cấp giấy hoàn thành điều trị, chăm sóc tại nhà theo quy định hiện hành.

Điều 2. Trạm Y tế lưu động xã/phường..... phối hợp cùng Tổ Chăm sóc sức khỏe người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng có trách nhiệm chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người F0, cung cấp đầy đủ các gói thuốc điều trị theo quy định và chính sách an sinh xã hội cho người F0.

Điều 3. Cá nhân có tên tại Điều 1 thực hiện đầy đủ các hướng dẫn của Tổ Chăm sóc sức khỏe người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và Trạm Y tế lưu động và phải có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc các quy định phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo quy định hiện hành trong thời gian điều trị COVID-19 tại nhà.

Điều 4. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Tài chính - Kế Toán, Ủy ban nhân dân xã/phường.....Trưởng Trạm Y tế lưu động xã/phường..... và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 4;
- UBND tp Nha Trang;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Lãnh đạo TTYT;
- Các Khoa: Dược, KSBT, KSNK;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Lê Phán

Phụ lục IV
GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH ĐIỀU TRỊ NGƯỜI NHIỄM COVID
TẠI NHÀ/NƠI LƯU TRÚ
(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM Y TẾ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /GXN-TTYT

Nha Trang, ngàytháng.....năm

GIẤY XÁC NHẬN
Hoàn thành điều trị người nhiễm covid tại nhà/nơi lưu trú

Trung tâm Y tế thành phố Nha Trang,
Căn cứ Quyết định số:/QĐ-TTYT, ngày .../.../....của Trung tâm Y tế
Nha Trang xác nhận:

Ông/Bà:....., Nam/Nữ:.....
 Ngày/tháng/năm:...../...../.....Số điện thoại:.....
 Số CMND / CCCD / Hộ chiếu:.....Quốc tịch:.....
 Địa chỉ cách ly:.....
 Lý do cách ly: người mắc COVID-19 (F0) điều trị tại nhà.
 Ngày xét nghiệm test nhanh/PCR dương tính:.....

ĐÃ HOÀN THÀNH CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ/NƠI LƯU TRÚ:

Thời gian thực hiện cách ly: từ ngày/...../.....đến hết ngày...../...../.....

Diễn biến sức khỏe trong thời gian cách ly:.....

Kết quả xét nghiệm RT-PCR kể từ ngày áp dụng biện pháp cách ly:

- Lần 1: ngày.....kết quả.....Chỉ số CT:.....
- Lần 2: ngày.....kết quả..... Chỉ số CT:.....
- Lần.....

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa;
- TT Kiểm soát bệnh tật tỉnh KH;
- UBND TP Nha Trang;
- Phòng Y tế TP Nha Trang;
- UBND xã/phường.....;
- TYT xã/phường.....;
- Các khoa, phòng trực thuộc;
- Lưu: VT, KHNH.

GIÁM ĐỐC

Phụ lụcV

DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN
(CÓ NGUY CƠ TĂNG MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19)
(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

Danh mục các bệnh nền (có nguy cơ tăng mức độ nặng khi mắc COVID-19)

STT	Bệnh lý
1	Đái tháo đường
2	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
3	Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4	Bệnh thận mạn tính
5	Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6	Béo phì, thừa cân
7	Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8	Bệnh lý mạch máu não
9	Hội chứng Down
10	HIV/AIDS
11	Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12	Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13	Hen phế quản
14	Tăng huyết áp
15	Thiếu hụt miễn dịch
16	Bệnh gan
17	Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
18	Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19	Các bệnh hệ thống.
20	Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.

Phụ lục VI
CÁC DẤU HIỆU CẦN ĐƯỢC XỬ TRÍ CẤP CỨU
VÀ CHUYỂN VIỆN KỊP THỜI

(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

Các dấu hiệu cần được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời

STT	Bệnh lý
1	Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.
2	Nhịp thở: - Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút - Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút, - Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút (Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).
3	$SpO_2 \leq 95\%$ (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).
4	Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.
5	Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).
6	Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.
7	Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật
8	Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.
9	Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...
10	Mắc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...
11	Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

Phụ lục VII
GÓI THUỐC ĐIỀU TRỊ COVID-19 TẠI NHÀ
(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

Loại thuốc	Tên thuốc	Cách dùng
Gói thuốc A (Dùng trong 07 ngày)		
Thuốc hạ sốt, giảm đau	Paracetamol (gói/viên đạn/viên)	Uống 01 viên đối với người lớn, đối với trẻ em 10mg – 15mg/kg khi sốt trên 38,5°C, có thể lặp lại mỗi 04 giờ đến 06 giờ nếu vẫn còn sốt.
Thuốc hỗ trợ nâng cao sức khỏe, tăng sức đề kháng	vitamin tổng hợp/ vitamin C	Dành cho người từ 18 tuổi trở lên: Uống ngày 02 lần: sáng 01 viên, chiều 01 viên.
Gói thuốc B (Dùng trong 03 ngày), dành cho người từ 18 tuổi trở lên:		
<i>Hướng dẫn người bệnh khi cảm thấy khó thở (thở hụt hơi, khó thở tăng lên khi vận động, nhịp thở khi nghỉ ngơi trên 20 lần/phút hoặc đo SpO₂ dưới 95%) phải liên hệ ngay với bác sĩ để được hỗ trợ. Nếu chưa liên hệ được bác sĩ, người bệnh có thể uống thêm thuốc kháng viêm (thuốc số 1) và thuốc chống đông (thuốc số 2), thời gian tự uống KHÔNG QUÁ 01 NGÀY. Trong thời gian này người bệnh cần tiếp tục liên hệ bác sĩ để được hỗ trợ, tùy tình trạng sức khỏe của người bệnh, bác sĩ sẽ quyết định dùng tiếp các thuốc này hay không.</i> Lưu ý: Thuốc số 1 và thuốc số 2 KHÔNG sử dụng trong các trường hợp sau: Phụ nữ có thai và phụ nữ đang cho con bú, người có mắc một trong những bệnh sau: viêm loét dạ dày tá tràng, suy gan, suy thận, các bệnh lý dễ gây chảy máu đường tiêu hóa, đường tiết niệu và các bệnh lý dễ gây chảy máu khác.		
1. Thuốc chống viêm corticosteroid đường uống: lựa chọn một trong các thuốc:	- Dexamethason 0,5mg (viên)	Uống ngày 01 lần: sáng 12 viên sau khi ăn (tương đương 06 mg/ngày)
	- Hoặc Methylprednisolon 16mg (viên)	Uống ngày 02 lần: sáng 01 viên, chiều 01 viên sau khi ăn (tương đương 32 mg/ngày)
	- Hoặc Prednisolon 5mg (viên)	Uống ngày 01 lần: sáng 08 viên sau khi ăn (tương đương 40 mg/ngày)
2. Thuốc chống đông máu đường uống: lựa chọn một trong	- Rivaroxaban 10mg (viên)	Uống ngày 01 lần: sáng 01 viên
	- Hoặc Apixaban 2,5mg (viên)	Uống ngày 02 lần: sáng 01 viên, chiều 01 viên

02 thuốc:		
Gói thuốc C (Dùng trong 05 ngày)		
<i>Đây là thuốc kháng vi rút được chỉ định đối với trường hợp F0 có triệu chứng nhẹ, thuốc này được Bộ Y tế cung cấp trong Chương trình can thiệp cộng đồng có kiểm soát. Các cơ sở y tế cần hướng dẫn cho người F0 ký “Phiếu chấp thuận tham gia Chương trình sử dụng thuốc Molnupiravir có kiểm soát tại cộng đồng cho người mắc COVID-19 nhẹ” trước khi cấp phát và sử dụng.</i> Lưu ý: - Thuốc số Molnupiravir KHÔNG sử dụng trong các trường hợp sau: Phụ nữ đang mang thai và cho con bú, người suy gan, viêm gan siêu vi cấp, suy thận, viêm tụy cấp hoặc mạn. - Theo khuyến cáo của Bộ Y tế, đối với người bệnh đang sử dụng thuốc Molnupiravir nếu cần phải uống thuốc kháng viêm và chống đông theo hướng dẫn như trên thì NGỪNG sử dụng thuốc Molnupiravir.		
Thuốc Kháng virus	Thuốc Molnupiravir 200mg hoặc 400mg (viên)	Uống ngày 02 lần: sáng 800mg, chiều 800mg, uống 05 ngày liên tục

Phụ lục VIII
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN LÝ BỆNH NHÂN F0 TẠI NHÀ
(Kèm theo Kế hoạch số:1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

1. Tình hình quản lý bệnh nhân mắc COVID tại nhà:

Nội dung	Số lượng	Ghi chú
- Số ca tồn		
- Số ca tiếp nhận mới		
- Số ca chuyển viện		
- Số ca hoàn thành điều trị		
- Hiện còn		
- Số ca không triệu chứng		
- Số ca có triệu chứng nhẹ		
- Số ca có triệu chứng trung bình		
- Số ca nặng		
- Số ca < 18 tuổi		

2. Phân tích dịch tễ:

a. Tổng số F0:

NỘI DUNG	Chưa tiêm	Tiêm 1 mũi	Tiêm 2 mũi	Tổng F0
Số F0				
Không triệu chứng				
Triệu chứng nhẹ				

b. F0 < 18 tuổi:

Số F0(tuổi)	<18	15-18	11-14	6-10	<6
Tổng số					
Không triệu chứng					
Triệu chứng nhẹ					
Trung bình					

Phụ lục IX

**DANH MỤC THUỐC, VẬT TƯ, TRANG THIẾT BỊ THIẾT YẾU
TỐI THIỂU CHO MỘT TRẠM Y TẾ LƯU ĐỘNG
(QUẢN LÝ ĐIỀU TRỊ 100 BỆNH NHÂN)**

(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

STT	Danh mục	Đơn vị	Số lượng
I.	Trang thiết bị		
1	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	100
2	Nhiệt kế điện tử	Cái	5
3	Ống nghe	Cái	5
4	Máy đo huyết áp điện tử	Cái	2
5	Máy đo SpO2 cá nhân	Cái	110
6	Bình oxy loại 5 lít, túi oxy và đồng hồ đo áp suất oxy; mặt nạ thở oxy và các phụ kiện cần thiết khác để sử dụng oxy cho người bệnh	Cái	2
7	Điện thoại thông minh và sim 4G (để video call gọi trợ giúp khi cần)	Cái	1
8	Máy tính kèm theo phần mềm quản lý người nhiễm SARS-CoV-2.	Bộ	1
9	Túi đựng dụng cụ và thuốc	Cái	5
10	Xe lăn, hoặc xe đẩy, cang khiêng	Cái	1
II.	Vật tư tiêu hao		
1	Khẩu trang N95	Cái	500
2	Khẩu trang y tế	Cái	500
3	Tấm chắn giọt bắn	Cái	500
4	Quần áo bảo hộ, găng tay	Cái	500
5	Cồn khử khuẩn 70°	Lít	5
6	Bông để khử khuẩn (viên)	Kg	2
III.	Vật tư, sinh phẩm xét nghiệm		
1	Các sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-COV-2	Bộ	200
2	Bộ dụng cụ lấy mẫu bệnh phẩm làm xét nghiệm RT-PCR	Bộ	300
IV.	Thuốc và dụng cụ y tế thiết yếu		
	Theo nhu cầu của Trạm Y tế lưu động		
V	Văn phòng phẩm		

	Theo nhu cầu của Trạm Y tế lưu động		
--	-------------------------------------	--	--

Phụ lụcX

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ
(Kèm theo Kế hoạch số:1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

Trang bìa

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

**DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Năm

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

[illegible]

Phụ lục XI

BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ
(Kèm theo Kế hoạch số: 1678/KH-TTYT ngày 21/11/2021 của TTYT Nha Trang)

BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Họ và tên: _____ Sinh ngày: ____/____/____ Giới tính: ☐ Nam. ☐ Nữ Điện thoại: _____

Họ và tên người chăm sóc: _____ Sinh ngày: ____/____/____ Số điện thoại: _____

TT	Nội dung	Ngày theo dõi	1		2		3		4		5		6		7		8		8		10		11		12		13		14	
			S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO₂ ≤ 95%, nhịp thở ≥ 21 lần/phút, mạch < 50 hoặc > 120 lần/phút, huyết áp < 90/60</i>																														
1	Mạch (lần/phút)																													
2	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)																													
3	Nhịp thở																													
4	SpO ₂ (%)																													
5	Huyết áp tối đa (mmHg)																													
6	Huyết áp tối thiểu (mmHg)																													
	KHÔNG TRIỆU CHỨNG																													
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.</i>																														
7	Mệt mỏi																													
8	Ho																													
9	Ho ra đờm																													
10	Ốn lạnh/gai rét																													
11	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																													
12	Mất vị giác hoặc khứu giác																													
13	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)																													
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>																														
14	Ho ra máu																													
15	Thở dốc hoặc khó thở																													
16	Đau tức ngực kéo dài																													
17	Lơ mơ, không tỉnh táo																													

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ... thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú:

* Mục 4, 5, 6: Nếu có thể đo